

Năng lực nghề của giáo viên mầm non đáp ứng Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực: Kinh nghiệm của Singapore và vận dụng vào Việt Nam

Nguyễn Thị Thu Hà*¹, Vũ Thị Ngọc Minh²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: hantht@vnies.edu.vn

² Email: minhvt@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Số 4 Trinh Hoài Đức, Đống Đa,

Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Năng lực nghề của giáo viên mầm non Singapore được nêu ra như là một phần không thể thiếu trong “Tiêu chuẩn chuẩn chất lượng giáo dục mầm non quốc gia” của đất nước này. Bài viết khai thác các thông tin về kinh nghiệm thiết kế khung năng lực nghề giáo viên mầm non bao gồm mục đích của khung năng lực, những năng lực nào cần có, cách trình bày, cách sử dụng và những yêu cầu đối với công tác đào tạo nhằm giúp người học khi ra trường có thể đáp ứng với các tiêu chuẩn của khung năng lực nghề. Từ việc nghiên cứu kinh nghiệm của nước bạn và rút ra bài học sẽ giúp Việt Nam có định hướng tốt hơn cho việc đề xuất khung năng lực nghề giáo viên mầm non đáp ứng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực người học.

TỪ KHÓA: Năng lực chuyên môn, giáo dục theo tiếp cận năng lực, giáo dục mầm non, Chương trình Giáo dục mầm non, Singapore.

→ Nhận bài 06/10/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 21/11/2023 → Duyệt đăng 25/12/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12311212>

1. Đặt vấn đề

Năng lực nghề của giáo viên là điều kiện quan trọng có tính quyết định chất lượng thực hiện chương trình giáo dục. Chương trình Giáo dục mầm non Việt Nam đang trong giai đoạn xây dựng mới theo định hướng tiếp cận năng lực người học, từ đó đặt ra những yêu cầu mới với năng lực của giáo viên mầm non. Việc nghiên cứu học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia đặc biệt là những quốc gia đã và đang triển khai thành công Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực người học là cần thiết và hữu ích. Vì vậy, bài viết dựa trên nền tảng lí luận về năng lực nghề nghiệp giáo viên mầm non và thực hiện chương trình theo tiếp cận năng lực để phân tích kinh nghiệm của Singapore - quốc gia khu vực Châu Á đã có kinh nghiệm triển khai Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực và đạt được những thành tựu rõ nét.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lí luận: Tổng quan tài liệu, tổng hợp, phân tích, hệ thống hóa báo cáo nghiên cứu các kết quả nghiên cứu, rút ra những bài học sư phạm từ kinh nghiệm của quốc gia Singapore trong vấn đề xác định các năng lực nghề của giáo viên mầm non để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non Quốc gia theo tiếp cận năng lực.

2.2. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.2.1. Một số khái niệm

- *Chương trình giáo dục theo tiếp cận năng lực:* Chương trình giáo dục thuộc nhóm tiếp cận đầu ra nhấn mạnh đến những gì người học làm từ những kiến thức, kĩ năng đã học. Các hoạt động dạy học được thiết kế để tạo cơ hội cho người học áp dụng kiến thức, kĩ năng môn học vào những tình huống trong cuộc sống [1]. Kết quả đầu ra cần đạt là điểm bắt đầu để xác định, lựa chọn, tổ chức các kinh nghiệm học tập có ý nghĩa. Từ quan niệm này, chương trình xác định các năng lực cần cho cuộc sống và tham gia có hiệu quả trong xã hội mà người học cần đạt và các nguyên tắc để xác định các kiểu “kinh nghiệm” sẽ giúp người học đạt được các năng lực này.

- *Năng lực:* Nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước đã thể hiện quan điểm nhất quán về năng lực, coi đây là khái niệm chỉ những thuộc tính có nguồn gốc sinh học, tâm lí và xã hội có thật ở cá nhân cho phép cá nhân đó thực hiện thành công hoạt động nhất định theo yêu cầu hay tiêu chí nhất định và thu được kết quả thấy được trên thực tế [2], [3], [4]. Năng lực biểu hiện ở quá trình hoạt động (hiệu suất, phương thức, tốc độ và phong cách làm việc) và kết quả hoạt động (sản lượng, năng suất và chất lượng sản phẩm). Năng lực không phải là khả năng (Ability - có thể làm được và không làm được), không phải tiềm năng (Potential) mà là cái tồn tại thật sự ở cá nhân.

- *Năng lực nghề*: Là khả năng thực hiện có hiệu quả một nghề, một chức năng hoặc một số nhiệm vụ chuyên biệt với sự thành thạo cần thiết [5].

2.2.2. Khái quát chung về Chương trình Giáo dục mầm non và những yêu cầu về năng lực nghề của giáo viên mầm non ở Singapore

Chương trình Giáo dục mầm non của Singapore là chương trình theo tiếp cận năng lực người học, phù hợp với hướng tiếp cận xây dựng Chương trình Giáo dục mầm non mới tại Việt Nam hiện nay [6].

Giáo dục mầm non tại Singapore gồm các trung tâm chăm sóc trẻ em và trường mẫu giáo. Đây là hai hình thức chính cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ dưới 7 tuổi. Cả hai loại hình này đều cung cấp chương trình mầm non ba năm chính thức cho trẻ mẫu giáo từ 4 - 6 tuổi, được phân chia thành lớp Mẫu giáo (N) cho trẻ 4 tuổi, lớp Mẫu giáo 1 (K1) cho trẻ 5 tuổi và lớp Mẫu giáo 2 (K2) dành cho trẻ 6 tuổi. Các trường mẫu giáo thường cung cấp chương trình 3 đến 4 giờ, trong khi các trung tâm giữ trẻ cung cấp các chương trình chăm sóc nửa ngày, cả ngày và linh hoạt để đáp ứng nhu cầu đa dạng của các bậc cha mẹ đang đi làm [7].

a. Về Chương trình Giáo dục mầm non tại Singapore

Bộ Giáo dục Singapore lần đầu tiên đưa ra khung chương trình vào tháng 01 năm 2003 [8]. Khung này đã được làm mới vào năm 2013 trên cơ sở phát triển cảm xúc và xã hội cho trẻ mẫu giáo trong những năm đầu đời, được gọi là Khung nuôi dưỡng trẻ học sớm - Phát triển cảm xúc xã hội (NEL-Nurturing Early Learners) (xem Hình 1) [9]. Chương trình NEL đánh dấu sự khởi đầu nỗ lực của quốc gia trong việc cải cách chương trình với mục tiêu chung là: “Nhấn mạnh rằng, giáo dục mầm non nên chuẩn bị cho trẻ em học tập suốt đời

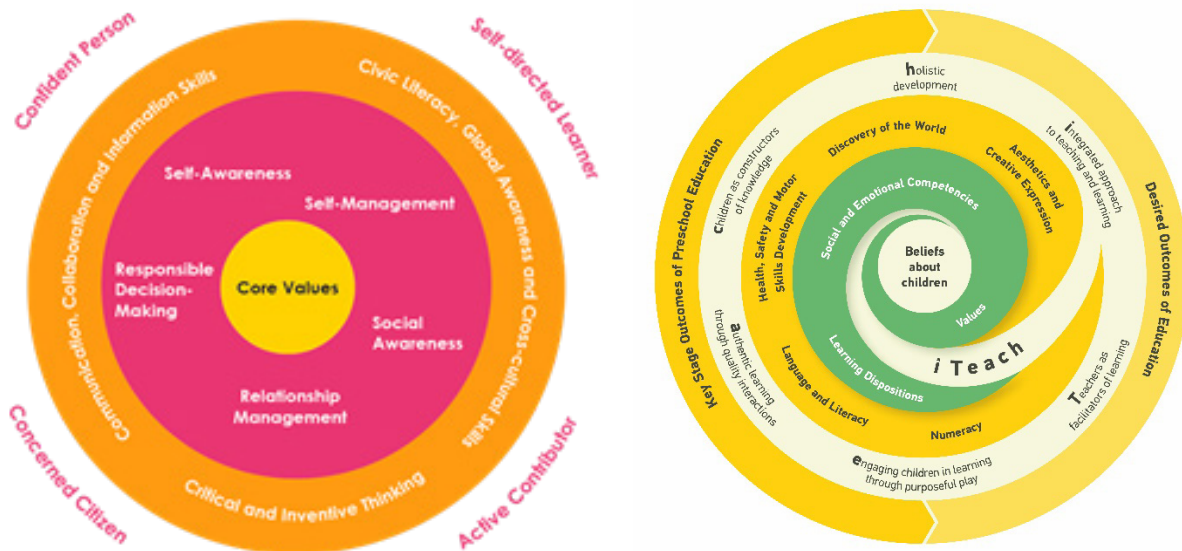
chứ không chỉ là chuẩn bị cho việc học ở Tiểu học”. Khung Chương trình nêu rõ các nguyên tắc và hướng dẫn chung về phương pháp sư phạm cho trẻ từ 4 đến 6 tuổi. Các kỹ năng xã hội và cảm xúc được nhấn mạnh trong khung Chương trình NEL theo tiếp cận SEL bao gồm: 1/ Nhận thức bản thân, 2/ Làm chủ bản thân, 3/ Nhận thức xã hội, 4/ Làm chủ các mối quan hệ, 5/ Ra quyết định có trách nhiệm.

Trọng tâm của Khung NEL thể hiện quan điểm của nhà giáo dục với niềm tin vào trẻ em rằng: “Trẻ em là những người học vui vẻ, tò mò, năng động và có năng lực. Trẻ vui chơi, học hỏi và phát triển cùng những người khác trong một cộng đồng đa dạng và đa văn hóa” [11].

Nền tảng cho sự phát triển toàn diện của trẻ em là các giá trị, năng lực xã hội và cảm xúc, khuynh hướng học tập cũng như kiến thức, kỹ năng và khuynh hướng quan trọng trong năm lĩnh vực học tập.

Sự hỗ trợ hiệu quả mà giáo viên cung cấp cho trẻ trong quá trình học tập và phát triển là chìa khóa và trọng tâm của Khung NEL.

Chương trình đặt ra 06 nguyên tắc khi giáo viên làm việc với trẻ (nguyên tắc - iTeach), đó là [12]: 1/ Phương pháp dạy và học tích hợp (Integrated approach to teaching and learning); 2/ Giáo viên là người hỗ trợ việc học tập của trẻ (Teachers as facilitators of children’s learning); 3/ Thu hút trẻ học tập thông qua chơi có chủ đích (Engaging children in learning through purposeful play); 4/ Học tập thực sự thông qua các tương tác có chất lượng (Authentic learning through quality interactions); Trẻ em là người xây dựng kiến thức (Children as constructors of knowledge); 5/ Phát triển toàn diện (Holistic development).



Hình 1: Khung NEL- Dạy và học cho trẻ mầm non ở Singapore - Các năng lực chung mà người học của Singapore cần có ở thế kỉ XXI [10]

Các kết quả chính mà trẻ đạt được sau khi kết thúc chương trình: Trẻ đạt được 08 kết quả/mong muốn cơ bản nhất. Những kết quả này không chú trọng quá nhiều đến việc học và thành tích học tập mà hướng nhiều hơn đến các việc hình thành ở trẻ các giá trị, khuynh hướng và kỹ năng cần thiết cho sự phát triển toàn diện và những gì cần có cho việc học tập suốt đời của một con người. Các kết quả/mong muốn này nhắm đến vấn đề tạo nên tảng vững chắc để trẻ trở thành những cá nhân tự tin, người học tự định hướng, người đóng góp tích cực và những công dân của đất nước Singapore. Các kết quả/mong muốn cốt lõi là: 1/ Biết điều gì đúng và điều gì sai; 2/ Sẵn sàng chia sẻ và thay phiên nhau cùng người khác; 3/ Có khả năng kết nối với người khác; 4/ Tò mò và có khả năng khám phá; 4/ Có thể nghe và nói một cách thấu hiểu; 5/ Hãy thoải mái và hạnh phúc với chính mình; 6/ Đã phát triển khả năng phối hợp thể chất và thói quen lành mạnh, tham gia và thưởng thức nhiều loại hình nghệ thuật kinh nghiệm; 7/ Yêu gia đình, bạn bè, thầy cô và trường học.

Trên cơ sở Khung NEL, các chương trình giảng dạy bổ sung đã được Bộ Giáo dục tiếp tục phát triển và xuất bản để hỗ trợ các nhà giáo dục mầm non trong việc áp dụng khung này vào thực tiễn hiệu quả hơn. Các chương trình giảng dạy bổ sung này bao gồm hướng dẫn giảng dạy theo ba ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ phổ biến ở Singapore (tiếng Trung, tiếng Mã Lai và tiếng Tamil) và các hướng dẫn Chương trình theo từng lĩnh vực/khu vực học tập.

2.2.3. Những yêu cầu đối với năng lực nghề của giáo viên mầm non ở Singapore

a. Yêu cầu về năng lực của giáo viên mầm non được quy định trong Chuẩn chất lượng giáo dục mầm non quốc gia

Khung kiểm định trường mầm non Singapore (SPARK) là một trong những công cụ cơ bản để đánh giá chuẩn chất lượng giáo dục mầm non quốc gia của các trung tâm chăm sóc trẻ/trường mẫu giáo ở Singapore. Các tiêu chuẩn chất lượng cơ bản liên quan đến ba vấn đề: 1/ Dạy và học; 2/ Chương trình giảng dạy; 3/ Lãnh đạo và Sư phạm.

Các tiêu chuẩn này chính là các yêu cầu cốt lõi liên quan đến năng lực nghề của đội ngũ, trong đó có giáo viên mầm non, được quy định trong thang SPARK (xem Bảng 1) [13].

Dưới góc độ quản lý vĩ mô, Bộ Giáo dục Singapore xây dựng mô hình giáo viên cho thế kỉ XXI (TE21) dựa trên nghiên cứu quốc gia trước đó về “Khuôn khổ khung năng lực thế kỉ XXI và Chương trình giảng dạy tổng thể”. Mô hình giá trị, kỹ năng và kiến thức mới (V3SK) dành cho giáo viên trình bày rõ ràng về một hệ thống khung năng lực giáo viên của thế kỉ XXI với ba thuộc tính chính cấu thành nên gồm: giá trị, kỹ năng và kiến thức [14]. Khung này đã và đang được sử dụng như một công cụ quan trọng để phát triển đội ngũ giáo viên thế kỉ XXI, những người được trang bị đầy đủ để nuôi dưỡng trẻ em Singapore ở thế kỉ XXI.

Theo nghĩa rộng, TE21 được củng cố bởi triết lí hướng đến giá trị, nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt: 1) Lấy người học làm trung tâm dựa trên niềm tin rằng tất cả trẻ đều có thể học và học tốt nhờ sự đồng cảm và cam kết mạnh mẽ của giáo viên trong việc nuôi dưỡng những thế mạnh đa dạng và độc đáo của người học; 2) Phát triển mạnh mẽ bản sắc của mỗi giáo viên với niềm đam mê, sự tò mò, sự xuất sắc, tính chính trực, khả năng thích ứng, khả năng phục hồi và tính chuyên nghiệp; 3) Phục vụ nghề nghiệp và cộng đồng (xem Bảng 2).

Bảng 1: Yêu cầu về năng lực của giáo viên mầm non được quy định trong chuẩn chất lượng giáo dục mầm non quốc gia của Singapore

Tiêu chuẩn	Nội dung của tiêu chuẩn
Tâm nhìn của lãnh đạo nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt ra phương hướng và cách thức hoạt động cho trường mầm non của mình. - Tạo ra được sự phù hợp với bối cảnh giáo dục đang thay đổi, bắt kịp xu hướng giáo dục và phương pháp sư phạm mới. - Có chiến lược để giải quyết các vấn đề trước mắt và lâu dài vì sự phát triển của trẻ và chất lượng giáo dục tại trường mầm non của mình. - Hướng tới việc truyền cảm hứng và dẫn dắt nhân viên hướng tới việc hiện thực hóa tầm nhìn đối với trường mầm non của mình.
Tính chuyên nghiệp của đội ngũ	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổ chức cuộc sống của trẻ em ở trường; khám phá tiềm năng của trẻ và nuôi dưỡng trẻ qua từng năm, tháng để chúng trưởng thành. - Giáo viên có năng lực sư phạm vững vàng và sự hỗ trợ khéo léo, để có thể nuôi dưỡng tiềm năng đầy đủ trong mỗi đứa trẻ và cung cấp cho chúng một khởi đầu vững chắc. - Giáo viên tận tâm, có tinh thần trách nhiệm và năng lực sư phạm để thu hút trẻ vào học tập có mục đích. - Giáo viên áp dụng các phương pháp giảng dạy đổi mới giúp trẻ em có được kiến thức, kỹ năng và định hướng cần thiết cho tương lai của chúng. - Giáo viên có kỹ năng quản lí lớp học với nhiều trẻ em có hoàn cảnh khác nhau. - Giáo viên liên tục và tích cực tìm kiếm cơ hội để phát triển nghề nghiệp.

Bảng 2: Mô hình giá trị, kĩ năng và kiến thức của giáo viên ở Singapore (V3SK) [14]

V1: Lấy người học làm trung tâm (Giá trị) Đồng cảm Học hỏi Cam kết nuôi dưỡng tiềm năng trong mỗi đứa trẻ Đánh giá sự đa dạng	V2- Hình ảnh người giáo viên Hướng tới tiêu chuẩn cao Luôn tìm hiểu thiên nhiên Tìm tòi và học hỏi Phấn đấu để cải thiện Đam mê Thích ứng và kiên cường Đạo đức Chuyên nghiệp	V3- Phục vụ nghề nghiệp và cộng đồng Hợp tác học tập và thực hành Trách nhiệm xã hội và sự cam kết Quản lí
Kĩ năng Kĩ năng phản ánh và khuyến khích tư duy. Kĩ năng sự phạm. Kĩ năng quản lí con người. Truyền thông. Trung thực. Kĩ năng tự quản lí. Kĩ năng đổi mới và khởi nghiệp. Trí tuệ cảm xúc và xã hội.	Kiến thức Hiểu biết về người học. Cộng đồng. Hiểu biết về nền tảng và chính sách giáo dục. Hiểu biết về Chương trình giảng dạy. Hiểu biết về đa văn hóa, toàn cầu, môi trường.	

Cơ quan Phát triển Lực lượng lao động Singapore và Cơ quan Phát triển Tuổi ấu thơ (Singapore Workforce Development Agency and Early Childhood Development Agency) đã xây dựng Khung kĩ năng chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non - tiêu chuẩn kĩ năng cho giáo viên mầm non [15]. Tài liệu này nhằm cung cấp thông tin chung về các kĩ năng mà giáo viên mầm non cần phải có trong chăm sóc giáo dục trẻ mầm non, để các cá nhân, người sử dụng lao động và nhà cung cấp dịch vụ đào tạo có liên quan được biết và thực thi. Theo đó, nghề giáo viên mầm non được mô tả: Giáo viên mầm non tạo ra một môi trường học tập an toàn và chất lượng cho trẻ một cách hiệu quả. Giáo viên tạo ra một môi trường an toàn cho trẻ em thông qua việc tăng cường mối quan hệ tin cậy và tôn trọng với chúng. Giáo viên làm phong phú thêm việc học tập của trẻ em thông qua việc đồng thiết kế và thực hiện chương trình giảng dạy phù hợp với văn hóa và sự phát triển, đồng thời tích hợp hiệu quả các phương pháp dạy và học đổi mới. Giáo viên mầm non chủ động và có chủ ý trong việc tăng cường quan hệ đối tác với gia đình và cộng đồng, đồng thời thiết kế các nỗ lực hợp tác với đồng nghiệp và các bên liên quan để đạt được mục tiêu này.

Khung đã mô tả rất chi tiết về các kĩ năng cần có của giáo viên mầm non theo hạng mục kĩ năng (gồm: Phát triển toàn diện trẻ em; Hợp tác với Gia đình và Cộng đồng; Phát triển nghề nghiệp; Xây dựng tổ chức). Từ các hạng mục chung này, khung mô tả chi tiết các kĩ năng thành phần (mỗi kĩ năng được mã hóa). Từng kĩ năng thành phần tiếp tục được mô tả các biểu hiện cụ thể để người sử dụng hiểu đúng nội hàm kĩ năng và vận dụng nhất quán trong hệ thống giáo dục mầm non (xem Bảng 3).

Ví dụ: Mô tả cách trình bày kĩ năng thành phần (xem Bảng 4).

b. Yêu cầu về trình độ đào tạo giáo viên mầm non trong chương trình đào tạo

Nhận thức được rằng chất lượng giáo viên là đòn bẩy then chốt trong việc cung cấp giáo dục mầm non chất lượng cao, Chính phủ Singapore đã đưa ra một khuôn khổ mới về đào tạo giáo viên mầm non. Có ba cấp độ đào tạo được công nhận trên toàn quốc cho giáo viên mầm non: 1/ Khóa cơ bản (120 giờ), 2/ Trung cấp (chứng chỉ 210 giờ dạy mầm non), 3/ Khóa nâng cao quản lí và điều hành mầm non (chứng chỉ 120 giờ).

Một giáo viên mầm non cần có tối thiểu ba năm kinh nghiệm làm việc trực tiếp với trẻ, sau đó có thể được đào tạo bổ sung để trở thành “Nhà giáo dục hỗ trợ học tập” (Learning Support Educator -LSEd). LSEd làm việc chặt chẽ với những trẻ em có sự phát triển ở mức vừa phải để hỗ trợ cho các em, trang bị cho chúng những kĩ năng phù hợp để tối ưu hóa việc học của mỗi cá nhân trẻ em.

Để giám sát các tiêu chuẩn chất lượng và tính nhất quán trong các chương trình đào tạo do các nhà cung cấp dịch vụ đào tạo khác nhau cung cấp, Ủy ban Kiểm định Chất lượng Mầm non (PQAC) sẽ đánh giá và phê duyệt nội dung khóa học, phương thức đánh giá, trình độ của giảng viên, cơ sở đào tạo và nguồn lực cho các chương trình đào tạo giáo viên. PQAC đóng vai trò là “người gác cổng” cho các chương trình chuẩn bị giáo viên bằng cách xem xét và nâng cao các tiêu chuẩn kiểm định để đảm bảo rằng, các chương trình đào tạo luôn nghiêm ngặt và cập nhật những phát triển mới trong lĩnh vực ECCE.

Bảng 3: Khung kĩ năng chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non - tiêu chuẩn kĩ năng cho giáo viên mầm non [15]

Các hạng mục kĩ năng	Kĩ năng
Phát triển toàn diện trẻ em	- (Mã số của kĩ năng): Áp dụng hiểu biết về cách trẻ sơ sinh học hỏi và phát triển Chương trình giảng dạy và phương pháp sư phạm: - (Mã số của kĩ năng): Tinh chỉnh phương pháp dạy và học phù hợp với khung chương trình. - (Mã số của kĩ năng): Tinh chỉnh các chiến lược quản lí lớp học và chiến lược quan sát, ghi lại quá trình học tập của trẻ. - (Mã số của kĩ năng): Thu hút trẻ qua việc điều chỉnh chương trình giảng dạy và sử dụng phương pháp phù hợp. - (Mã số của kĩ năng): Thực hiện chiến lược giảng dạy khác biệt để đáp ứng nhu cầu đa dạng của trẻ. - (Mã số của kĩ năng): Khắc sâu các giá trị cốt lõi của giáo dục mầm non qua các chương trình và nội dung giảng dạy trên lớp. Môi trường học tập(các kĩ năng được mã) Tương tác và mối quan hệ (các kĩ năng được mã) Sức khỏe an toàn và dinh dưỡng(các kĩ năng được mã)
Hợp tác với gia đình và cộng đồng	Quan hệ đối tác giữa gia đình và cộng đồng(các kĩ năng được mã)
Phát triển nghề nghiệp	Làm chủ về chuyên môn(các kĩ năng được mã) Giá trị và đạo đức nghề nghiệp(các kĩ năng được mã)
Xây dựng tổ chức	Làm việc theo nhóm và hợp tác(các kĩ năng được mã) Tầm nhìn và lập kế hoạch(các kĩ năng được mã)

Bảng 4: Mô tả một kĩ năng thành phần

Các hạng mục kĩ năng	Kĩ năng	Mô tả cụ thể cho từng kĩ năng
Phát triển toàn diện trẻ em	ECC-DCH-4012-1.1. Áp dụng hiểu biết về cách trẻ sơ sinh học hỏi và phát triển.	Kĩ năng mô tả khả năng áp dụng các lí thuyết đương đại và nghiên cứu hiện tại để hỗ trợ sự tăng trưởng, hạnh phúc và phát triển của mỗi đứa trẻ. Nó cũng bao gồm khả năng tinh chỉnh hiểu biết về quá trình học tập và phát triển của trẻ thông qua việc điều tra và tương tác trong lớp học với gia đình và các chuyên gia khác.

2.2.3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Năng lực nghề của giáo viên mầm non được coi là một phần không thể thiếu trong tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mầm non quốc gia.

Các yêu cầu về năng lực đội ngũ phải có tính đón đầu, được cập nhật để đáp ứng xu thế phát triển chung: Mô hình Giá trị, Kĩ năng và Kiến thức Mới (V3SK) dành cho giáo viên trình bày rõ ràng về một hệ thống khung Năng lực giáo viên của thế kỉ XXI với ba thuộc tính chính cấu thành nên gồm: Giá trị, Kĩ năng và Kiến thức [14]. Khung này đã và đang được sử dụng như một công cụ quan trọng để phát triển đội ngũ giáo viên, những người được trang bị đầy đủ để nuôi dưỡng những người học thế kỉ XXI. Khung năng lực được cấu trúc theo tầng bậc (các lớp từ rộng đến chi tiết, cụ thể) và phản ánh tường minh các biểu hiện cụ thể trong hoạt động nghề

nh nghiệp của giáo viên mầm non. Khung năng lực giáo viên mầm non lấy trục là các giá trị nghề nghiệp vừa thể hiện được cấu trúc của năng lực (kiến thức, kĩ năng, cảm xúc/thái độ) đồng thời bao trùm được các nhiệm vụ, các mối quan hệ của giáo viên mầm non ở cơ sở giáo dục. Khung năng lực được sử dụng cho các mục đích nghề nghiệp, đào tạo và giáo dục.

3. Kết luận

Chương trình Giáo dục mầm non theo định hướng tiếp cận năng lực đã được nhiều quốc gia triển khai từ góc độ nghiên cứu lí luận cũng như kinh nghiệm triển khai đã khẳng định thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực đòi hỏi các điều kiện đồng bộ từ quản lí chương trình, năng lực đội ngũ, điều kiện vật chất, sự phối hợp các lực lượng... Nghiên cứu kinh nghiệm của Singapore - Quốc gia có thành tựu

đáng kể trong phát triển Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực giúp Việt Nam có thêm bài học từ đó có định hướng tốt hơn cho việc đề xuất khung năng lực nghề giáo viên mầm non đáp ứng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non mới theo tiếp cận năng lực người học.

Lời cảm ơn: Bài viết này là kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ theo chức năng năm 2023 do Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục mầm non thực hiện: “Khung năng lực chuyên môn của giáo viên mầm non đáp ứng Chương trình Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực - Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam”.

Tài liệu tham khảo

- [1] <https://www.ibe.unesco.org>.
- [2] Denyse Tremblay, (2002), *The Competency – Based approach: Helping learners become autonomous*, In Adult Education – A lifelong Journey.
- [3] Gregory W. Stevens, (2012), *A Critical Review of the Science and Practice of Competency Modeling*, Human Resource Development Review 12 (I).
- [4] Đặng Thành Hưng, (12/2012), *Năng lực và giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực*, Tạp chí Quản lý Giáo dục, số 43.
- [5] Bùi Hiền, (2001), *Từ điển Giáo dục học*, NXB Từ điển Bách khoa.
- [6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (07/12/2022), *Quyết định số 4102/QĐ – BGDDT ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động xây dựng, ban hành Chương trình Giáo dục mầm non mới*.
- [7] Tan, C. T, (2017), *Enhancing the quality of kindergarten education in Singapore: Policies and strategies in the 21st century*, International Journal of Child Care and Education Policy, 11(1), 1-22.
- [8] <https://www.nel.moe.edu.sg>; <https://www.moe.gov.sg/preschool/curriculum>.
- [9] <https://www.nel.moe.edu.sg/resources/frameworks-and-guidelines>.
- [10] Nirmala Karuppiah, (07 April 2022), Educators’ Guides for NEL Framework 2022, Pre-school Teacher Education in Singapore: Developments and Challenges, <https://www.NEL.sg/resources/frameworks-and-guidelines>.
- [11] Educators’ Guides for NEL Framework, (2022), <https://www.NEL.sg/resources/frameworks-and-guidelines>.
- [12] <https://www.moe.gov.sg/preschool/curriculum>.
- [13] Wong, D., Waniganayake, M., & Hadley, F, (2020), *Insights on Mentoring Practices within the Early Childhood Sector in Singapore. Mentoring and Coaching in Early Childhood Education*, 89.
- [14] Jennifer Pei-Ling Tan, Elizabeth Koh, Melvin Chan, Pamela Costes-Onishi, and David Hung, February, (2017), *Advancing 21st Century Competencies in Singapore* By, National Institute of Education, Nanyang Technological University.
- [15] Skills framework for early childhood care and education skills standards for pre-school teacher; Copyright, (2016), © Singapore Workforce Development Agency and Early Childhood Development Agency. All rights reserved. Version 1.1.

THE PROFESSIONAL COMPETENCE OF PRESCHOOL TEACHERS TO MEET THE PRESCHOOL EDUCATION CURRICULUM TOWARD THE COMPETENCE APPROACH - SINGAPORE'S EXPERIENCE AND ITS APPLICATION INTO VIETNAM

Nguyen Thi Thu Ha*¹, Vu Thi Ngoc Minh²

* Corresponding author

¹ Email: hantht@vnies.edu.vn

² Email: minhvtn@vnies.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
No.4 Trinh Hoai Duc street, Dong Da district,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *The professional competence of preschool teachers is stated as an indispensable part of "the National Preschool Education Quality Standards" in Singapore. This article explores experiences in designing a professional competency framework for preschool teachers, including the purpose of the competence framework, necessary competencies, how to present and use them, and the requirements for training to help graduates meet the professional competence standards. Singapore's experience will help Vietnam develop the professional competence framework for preschool teachers to meet the implementation of the Preschool Education Curriculum toward the competence-based approach.*

KEYWORDS: Professional competence, competence-based education, Preschool education, preschool education curriculum, Singapore.